

CHƯƠNG VIII. CAM KẾT CỦA CHỦ CƠ SỞ

Nhằm đảm bảo tốt công tác bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động, Chủ cơ sở cam kết thực hiện như sau:

- Cam kết về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường.

- Cam kết việc xử lý chất thải đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường và các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác có liên quan như sau:

+ Tiêu chuẩn, Quy chuẩn áp dụng: QCVN 05:2013/BTNMT; QCVN 06:2009/BTNMT; QCVN 26:2010/BTNMT; QCVN 27:2010/BTNMT; QCVN 02/2019/BYT; QCVN 26/2016/BYT; QCVN 24/2016/BYT; QCVN 19:2009/BTNMT.

+ QCVN 14:2008/BTNMT - QCKTQG về nước thải sinh hoạt.

+ QCVN 40:2011/BTNMT – QCKTQG về nước thải công nghiệp.

- Chủ cơ sở cam kết sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam nếu trong quá trình hoạt động của cơ sở làm nảy sinh các tác động tiêu cực, gây thiệt hại đến tài sản, sức khỏe của nhân dân, gây ô nhiễm môi trường và các sự cố môi trường trong khu vực.

PHỤ LỤC BÁO CÁO

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Quyết định chủ trương đầu tư;
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
- Các sơ đồ, bản vẽ liên quan;
- Các hợp đồng về xử lý chất thải.
- Các phiếu kết quả quan trắc môi trường tại cơ sở;
- Bản vẽ hoàn công công trình bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về xây dựng;

BẢN SAO

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 3200642955

Đăng ký lần đầu: ngày 21 tháng 09 năm 2017

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 24 tháng 10 năm 2022

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH MẶT TRỜI PHC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHC SOLAR GLASS JOINT STOCK
COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY CP KÍNH MẶT TRỜI PHC

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 51 Lý Thường Kiệt, Phường Đông Lương, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị,
Việt Nam

Điện thoại: 0931935299

Fax:

Email: kinhmattroi@gmail.com

Website:

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 100.000 đồng

Tổng số cổ phần: 200.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: PHAN VĂN TÂM CHƠN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Sinh ngày: 04/02/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 191451008

Ngày cấp: 27/02/2014

Nơi cấp: Công an Thừa Thiên Huế

Địa chỉ thường trú: Tổ 7, Khu vực 2, Phường Hương Long, Thành phố Huế, Tỉnh
Thừa Thiên Huế, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 60 Đoàn Khuê, Phường 5, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị,
Việt Nam



Đoàn Thị Minh Hải

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 14, Tờ bản đồ số: 54
- b) Địa chỉ: Khu Công nghiệp NDH, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
- c) Diện tích: 7.961,0 m²

(Bảng chữ: Bảy nghìn chín trăm sáu mươi một mét vuông)

- d) Hình thức sử dụng: + Riêng: 7.961,0 m²
+ Chung: không
- đ) Mục đích sử dụng: Đất khu công nghiệp
- e) Thời hạn sử dụng: Thời hạn sử dụng đất đến ngày 06/5/2069
- g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: Nhà máy nung kính cường lực - sản xuất kính an toàn PHC

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn (m ²) hoặc công suất	Hình thức sở hữu	Cấp công trình	Thời hạn sở hữu
Nhà điều hành	212,0	212,0	Sở hữu riêng	IV	-/-
Nhà xưởng sản xuất	2.391,2	2.391,2	Sở hữu riêng	III	-/-
Kho thành phẩm	2.011,3	2.011,3	Sở hữu riêng	III	-/-
Nhà bảo vệ	9,6	9,6	Sở hữu riêng	IV	-/-

- 4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-
- 5. Cây lâu năm: -/-
- 6. Giới chú: -/-

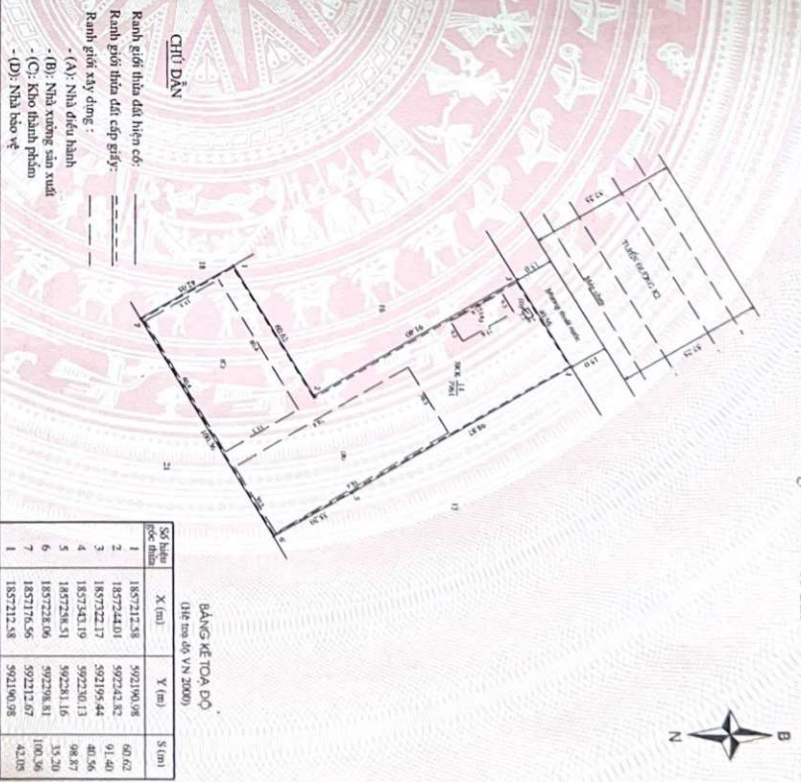
Quảng Trị, ngày 08 tháng 4 năm 2023
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG TRỊ

NGƯỜI GIẢM ĐỐC

Võ Quốc Hoàng

Số vào sổ cấp GCN: CT.02660

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Công ty Cổ phần kính mặt trời PHC

Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 3200642955

do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp lần đầu ngày 21/9/2017,
đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 24/10/2022

Địa chỉ trụ sở chính: Số 51, đường Lý Thường Kiệt, phường Đông Lương,
thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

D1 031121

Số: 45/QĐ-KKT

Quảng Trị, ngày 06 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và Hồ sơ kèm theo của Công ty cổ phần kính mặt trời PHC nộp ngày 16 tháng 11 năm 2018 và hồ sơ bổ sung nộp ngày 11 tháng 12 năm 2018, ngày 12 tháng 4 năm 2019 và ngày 25 tháng 4 năm 2019;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp ý kiến thẩm định ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Phòng Quản lý Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: **CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH MẶT TRỜI PHC**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 3200642955 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp, đăng ký lần đầu ngày 21 tháng 9 năm 2017.

Địa chỉ trụ sở chính: 51 Lý Thường Kiệt, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam.

Điện thoại: 0931935299

Email: kinhmattroi@gmail.com

- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Phan Văn Tâm Chơn; Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc; Sinh ngày 04 tháng 02 năm 1981; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giấy chứng minh nhân dân số 191451008 do Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 27 tháng 02 năm 2014.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7, Khu vực 2, phường Hương Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam; Chỗ ở hiện tại: Số 60 Đoàn Khuê, phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam.



Điện thoại: 0931935299

Email: kinhmattroigmail.com

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: **NHÀ MÁY NUNG KÍNH CƯỜNG LỰC, SẢN XUẤT KÍNH AN TOÀN PHC**

2. Mục tiêu dự án:

STT	Mục tiêu hoạt động	Tên ngành (Ghi tên ngành cấp 4 theo VSIC)	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)
1	Sản xuất, gia công kính cường lực, kính an toàn	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310

3. Quy mô đầu tư:

a) Công suất thiết kế: 500.000 m²/năm, trong đó: gia công kính hộp: 70.000 m²/năm; gia công kính dán nhiều lớp: 150.000 m²/năm và gia công kính tôi: 280.000 m²/năm.

b) Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Kính hộp, kính tôi và kính dán.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Khu công nghiệp Nam Đông Hà, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

5. Diện tích đất dự kiến sử dụng: Khoảng 7.877 m²

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 27.000.000.000 đồng (hai mươi bảy tỷ đồng); trong đó:

6.1. Vốn góp để thực hiện dự án là: 9.000.000.000 đồng (chín tỷ đồng), chiếm 33,33% tổng vốn đầu tư.

Tiến độ, tỷ lệ và phương thức góp vốn: Công ty cổ phần kính mặt trời PHC góp 9.000.000.000 đồng (chín tỷ đồng), bằng tiền mặt là vốn chủ sở hữu của công ty, chiếm 100% vốn góp, tiến độ góp vốn: tháng 5 năm 2019 đến tháng 12 năm 2019.

6.2. Vốn huy động: 18.000.000.000 đồng (mười tám tỷ đồng), vay từ ngân hàng thương mại trong nước.

7. Thời hạn hoạt động: 50 (năm mươi) năm, kể từ ngày được Quyết định chủ trương đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Tiến độ xây dựng cơ bản:

+ Tháng 5 năm 2019 đến tháng 9 năm 2019: Khởi công xây dựng và hoàn thành công trình xây dựng.

+ Tháng 10 năm 2019 đến tháng 12 năm 2019: Lắp đặt máy móc thiết bị

- + Tháng 12 năm 2019: Hoàn thành đầu tư xây dựng toàn bộ dự án
- Tiến độ đưa dự án vào hoạt động khai thác: Tháng năm 01 năm 2020:
Đưa toàn bộ dự án đi vào hoạt động.

Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Dự án đầu tư Nhà máy nung kính cường lực, sản xuất kính an toàn PHC của Công ty cổ phần kính mặt trời PHC tại Khu công nghiệp Nam Đông Hà, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn⁽¹⁾. Mục tiêu hoạt động của dự án không thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư.

1. Ưu đãi về Thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Áp dụng theo quy định tại Khoản 3 Điều 15, Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

2. Ưu đãi về Thuế nhập khẩu

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Áp dụng quy định tại Khoản 11 Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016 và Điều 14 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Áp dụng quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án đầu tư vào địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

4. Các hình thức hỗ trợ ưu đãi đầu tư: Được hưởng các chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Trị.

⁽¹⁾ Quy định tại Mục 55 Phụ lục II Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

- Triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng các nội dung tại Điều 1 Quyết định này;

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường, lao động, khoa học công nghệ và quy định của pháp luật có liên quan; phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan bảo đảm an ninh trật tự trong quá trình triển khai thực hiện dự án;

- Thực hiện ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ;

- Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định tại Điều 53 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ và pháp luật liên quan; cung cấp các văn bản, tài liệu, thông tin liên quan đến nội dung kiểm tra, thanh tra và giám sát hoạt động đầu tư cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư

- Quyết định chủ trương đầu tư có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hết thời hạn hoạt động của dự án theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 Quyết định này.

- Quyết định chủ trương đầu tư sẽ chấm dứt hiệu lực trong trường hợp Dự án đầu tư chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư năm 2014.

Điều 5. Quyết định này được lập thành 02 (hai) bản gốc; Công ty cổ phần kính mặt trời PHC được cấp 01 (một) bản, 01 (một) bản lưu tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị.:/

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (bản gốc);
- UBND tỉnh (b/c);
- Trưởng ban, các Phó Trưởng Ban;
- Các Phòng: QLQH XD, QLTNMT, QLDN;
- Lưu: VT, QLĐT.

} Bản sao



TRƯỞNG BAN

Trần Văn Đoàn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ**

Số: 1315 /UBND-PTNMT
V/v giải quyết kiến nghị của
công dân

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đông Hà, ngày 13 tháng 9 năm 2016

Kính gửi:

- Văn phòng Luật sư Bùi Quang Sinh;
- Ủy ban nhân dân Phường 2.

Xét đơn kiến nghị ghi ngày 13/7/2016 của Văn phòng Luật sư Bùi Quang Sinh, UBND thành phố có ý kiến như sau:

1. Bà Hoàng Thị Xuyên được UBND thị xã (nay là thành phố) Đông Hà cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 635773 ngày 11/6/2004 với diện tích 745 m² đất ở, vị trí tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 08, Khu phố 2, Phường 2, thành phố Đông Hà. Ngày 03/01/2007, bà Xuyên lập thủ tục tặng cho 02 cháu nội là ông Hoàng Hữu Công với diện tích 230 m² và ông Hoàng Hữu Quý với diện tích 515 m² được Phòng Tư pháp thành phố Đông Hà chứng thực. Ngày 02/5/2007, UBND thị xã (nay là thành phố) Đông Hà cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 537138 cho ông Hoàng Hữu Công với diện tích 230 m² và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 537137 cho ông Hoàng Hữu Quý với diện tích 515 m².

Theo quy định tại Điều 106 Luật Đất đai năm 2003, việc chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất phải đảm bảo điều kiện đất không có tranh chấp. Tuy nhiên, tại thời điểm lập thủ tục tặng cho thì đất của bà Hoàng Thị Xuyên có tranh chấp theo Báo cáo số 16/BC-UBND ngày 18/3/2008 của UBND Phường 2. Ngày 14/5/2008, UBND thị xã đã ban hành Quyết định số 161/QĐ-UBND về việc thu hồi và hủy bỏ giá trị pháp lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 537137 của ông Hoàng Hữu Quý và Quyết định số 162/QĐ-UBND về việc thu hồi và hủy bỏ giá trị pháp lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 537138 của ông Hoàng Hữu Công là phù hợp với quy định pháp luật.

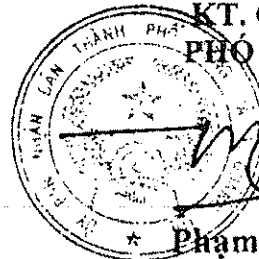
2. Để đảm bảo quyền lợi cho các cá nhân liên quan về quyền sử dụng đất của bà Hoàng Thị Xuyên (đã chết), giao UBND Phường 2 phối hợp với các tổ chức đoàn thể phường làm việc với ông Hoàng Hữu Quý, ông Hoàng Hữu Công và các cá nhân có liên quan tiến hành hòa giải, thỏa thuận để lập thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cá nhân theo đúng quy định. *ua*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Thanh tra thành phố;
- Chi nhánh VP ĐKĐĐ thành phố;
- Ban Tiếp công dân thành phố;
- CVP, PVP, CVVP;
- Lưu: VT, TNMT. *Quat*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Nghiệm

**GIẤY XÁC NHẬN
ĐĂNG KÝ KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ XÁC NHẬN**

Công ty Cổ phần kính mặt trời PHC đã đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án “Nhà máy nung kính cường lực, sản xuất kính an toàn PHC” vào ngày 12/2/2020.

Công ty Cổ phần kính mặt trời PHC có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

1. Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin, công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất trong bản kế hoạch bảo vệ môi trường đã đăng ký.

2. Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo kế hoạch bảo vệ môi trường đã đăng ký và thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Điều 33 Luật Bảo vệ môi trường, cụ thể:

Trường hợp xảy ra sự cố môi trường phải dừng hoạt động, thực hiện biện pháp khắc phục và báo ngay cho BQL Khu kinh tế hoặc cơ quan xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường.

Hợp tác và cung cấp mọi thông tin có liên quan cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong việc kiểm tra, thanh tra.

Lập và đăng ký lại kế hoạch bảo vệ môi trường cho dự án trong các trường hợp:

- Thay đổi địa điểm;

- Không triển khai thực hiện trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày kế hoạch bảo vệ môi trường được xác nhận.

Trường hợp dự án có thay đổi tính chất hoặc quy mô đến mức thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường thì chủ dự án phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và gửi cho cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

3. Tổ chức thực hiện các công trình quản lý, xử lý chất thải theo nội dung kế hoạch bảo vệ môi trường đã đăng ký.

4. Báo cáo kết quả hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường và thực hiện quan trắc chất thải định kỳ với tần suất 06 tháng/01 lần (được tích hợp trong báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ); nước thải từ hoạt động sản xuất áp dụng theo QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp. Các chỉ tiêu giám sát gồm pH, TSS, COD, BOD₅, dầu mỡ, coliform. Nguồn tiếp nhận nước thải là hệ thống thoát nước tại KCN Nam Đông

Hà; thực hiện quản lý chất thải rắn thông thường và chất thải rắn nguy hại theo quy định của pháp luật.

Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường của dự án./.

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần kính mặt trời PHC;
- Sở TN&MT tỉnh Quảng Trị;
- CT, PCT UBND thành phố;
- CVP, PVP, CVVP;
- BQL Khu kinh tế tỉnh;
- UBND phường Đông Lương;
- Lưu: VT, PTNMT. *Chốt*

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Nghiệm

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: *M7*/GPXD

1. Cấp cho: Công ty Cổ phần kính mặt trời PHC.

Địa chỉ: 51 Lý Thường Kiệt, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

2. Được phép xây dựng công trình: Nhà máy nung kính cường lực – Sản xuất kính an toàn PHC.

- Theo thiết kế có ký hiệu: Hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng.

- Do Công ty Cổ phần WEDO lập.

- Đơn vị thẩm định: Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị.

- **Gồm các nội dung sau:**

+ Vị trí xây dựng: Trên thửa đất số 457, tờ bản đồ địa chính số 46, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

+ Mật độ xây dựng: 48,44%; hệ số sử dụng đất: 0,51.

+ Chỉ giới xây dựng: Tất cả các bộ phận của công trình nằm trong khuôn viên đất được giao và định vị công trình theo bản vẽ “mặt bằng tổng thể trật ký hiệu KT-04” của hồ sơ cấp phép xây dựng.

2.1. Nhà xưởng sản xuất

+ Cốt ($\pm 0,0$) cao hơn mặt sân bê tông hoàn thiện 0,4m.

+ Diện tích xây dựng tầng 1 : 2.340,0m².

+ Tổng diện tích sàn sử dụng : 2.340,0m².

+ Chiều cao công trình : 10,3m.

+ Số tầng : 01.

2.2. Nhà kho thành phẩm

+ Cốt ($\pm 0,0$) cao hơn mặt sân bê tông hoàn thiện 0,15m.

+ Diện tích xây dựng tầng 1 : 864,0m².

+ Tổng diện tích sàn sử dụng : 864,0m².

+ Chiều cao công trình : 7,8m.

+ Số tầng : 01.

2.3. Nhà điều hành

+ Cốt ($\pm 0,0$) cao hơn mặt sân bê tông hoàn thiện 0,8m.

+ Diện tích xây dựng tầng 1 : 202,5m².

+ Tổng diện tích sàn sử dụng : 405,0m².

+ Chiều cao công trình : 10,35m.

+ Số tầng : 02.



2.4. Nhà ăn ca

- + Cốt ($\pm 0,0$) cao hơn mặt sân bê tông hoàn thiện 0,2m.
- + Diện tích xây dựng tầng 1 : 162,0m².
- + Tổng diện tích sàn sử dụng : 162,0m².
- + Chiều cao công trình : 5,5m.
- + Số tầng : 01.

2.5. Nhà nghỉ giữa ca

- + Cốt ($\pm 0,0$) cao hơn mặt sân bê tông hoàn thiện 0,2m.
- + Diện tích xây dựng tầng 1 : 216,0m².
- + Tổng diện tích sàn sử dụng : 216,0m².
- + Chiều cao công trình : 5,5m.
- + Số tầng : 01.

2.6. Gara xe

- + Cốt ($\pm 0,0$) cao hơn mặt sân bê tông hoàn thiện 0,1m.
- + Diện tích xây dựng tầng 1 : 54,0m².
- + Tổng diện tích sàn sử dụng : 54,0m².
- + Chiều cao công trình : 3,75m.
- + Số tầng : 01.


2.7. Nhà bảo vệ


- + Cốt ($\pm 0,0$) cao hơn mặt sân bê tông hoàn thiện 0,1m.
- + Diện tích xây dựng tầng 1 : 17,4m².
- + Tổng diện tích sàn sử dụng : 17,4m².
- + Chiều cao công trình : 3,85m.
- + Số tầng : 01.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc cho Công ty Cổ phần kính mặt trời PHC thuê đất thực hiện dự án: Nhà máy nung kính cường lực, sản xuất kính an toàn PHC.

4. Hiệu lực của giấy phép: Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./.

Quảng Trị, ngày 01 tháng 9 năm 2020.

Nơi nhận: 
- Như trên;
- Lưu: VT, QHKT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC 

SỞ
XÂY DỰNG
TỈNH QUẢNG TRỊ

Nguyễn Thanh Hải

Ghi chú: Nội dung trang sau là thành phần của giấy phép này và kèm theo 01 bộ bản vẽ đã được Sở Xây dựng thẩm định thiết kế bản vẽ thi công.

Quảng Trị, ngày 08 tháng 11 năm 2023

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐIỀU CHỈNH
Số 06/GPXD-ĐC

1. Cấp cho: Công ty Cổ phần kính mặt trời PHC

- Địa chỉ liên hệ: số nhà 51 Lý Thường Kiệt, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: Nung kính cường lực - Sản xuất kính an toàn PHC

+ Theo thiết kế có ký hiệu: Hồ sơ điều chỉnh giấy phép xây dựng Công trình: Nung kính cường lực - Sản xuất kính an toàn PHC

+ Do: Công ty CP tư vấn chất lượng công trình Kiến Trúc Xanh lập

Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng: Khu công nghiệp Nam Đông Hà, thửa số 457, tờ bản đồ địa chính số 46 của phường Đông Lương, thành Phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

+ Diện tích sử dụng đất: 7.961 m².

+ Chi giới xây dựng: Phía tiếp giáp với trục đường K2 cách chi giới đường đỏ 15m, các phía còn lại cách ranh giới lô đất 2m.

- Tổng số công trình: 01 công trình

- Công trình số 1: Nhà kho thành phẩm (03)

+ Diện tích xây dựng : 2.054 m²

+ Tổng diện tích sàn : 2.054 m²

+ Chiều cao tầng 1 : 5,80 m

+ Chiều cao công trình : 8,265 m (tính từ cốt sân vườn hoàn thiện)

+ Số tầng: 01

+ Cốt nền xây dựng công trình: Cốt nền nhà ± 0.00 cao hơn cốt sân vườn hoàn thiện: 0,15m

+ Mật độ xây dựng : 26%

+ Hệ số sử dụng đất : 0,26

+ Màu sắc công trình: Theo chỉ định của thiết kế.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 về việc cho Công ty Cổ phần kính mặt trời PHC thuê đất để thực hiện dự án Nung kính cường lực - Sản xuất kính an toàn PHC.

4. Ghi nhận các công trình đã khởi công: Nhà xưởng sản xuất, Nhà điều hành, Nhà trực, Gara công nhân, bể nước ngầm, bể xử lý nước thải, Nhà vệ sinh.

5. Các công trình không xây dựng theo Giấy phép số 117/GPXD ngày 01/9/2020 do Sở Xây dựng cấp: Nhà Kho thành phẩm (03); Nhà ăn ca (04); Nhà nghỉ giữa ca (05)

6. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng. *W*

Nơi nhận: *W*

- Như trên;
- Phòng QLĐTĐN;
- Văn phòng (đưa trang Web);
- Lưu: VT, QHXD.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



W
Trần Quang Trung

Ghi chú: Giấy phép xây dựng điều chỉnh này là một phần không tách rời của Giấy phép số 117/GPXD ngày 01/9/2020 do Sở Xây dựng cấp

Số: 37 /TD-PCCC

GIẤY CHỨNG NHẬN
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
(thẩm duyệt lại)

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 01/TTr-PCCC ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Công ty Cổ phần kính mặt trời PHC;

Người đại diện là ông: **Phan Văn Tâm Chơn**, Chức vụ: **Giám đốc**

PHÒNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ
CHỨNG NHẬN:

Công trình: **Nhà máy nung kính cường lực, sản xuất kính an toàn PHC**

Địa điểm xây dựng: Khu Công nghiệp Nam Đông Hà, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần kính mặt trời PHC

Đơn vị lập thiết kế: Công ty Cổ phần kiến trúc Vương Gia; Công ty TNHH kỹ thuật công nghệ Thanh Đà Phát.

Đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy các nội dung sau:

1. Khoảng cách PCCC giữa nhà và công trình; đường và lối thoát nạn; giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan; bậc chịu lửa; bố trí công năng;
2. Giao thông, bãi đỗ cho phương tiện chữa cháy; chữa cháy và cứu nạn;
3. Hệ thống điện cấp cho hệ thống PCCC; hệ thống chống sét;
4. Hệ thống cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà;
5. Hệ thống chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn.
6. Bình chữa cháy xách tay; dụng cụ phá dỡ thô sơ.

Quy mô công trình và danh mục các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy ghi tại trang 2./.

(Thay thế Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC số 134/TD-PCCC ngày 10/6/2020 và Văn bản thẩm duyệt thiết kế về PCCC số 40/TD-PCCC ngày 28/02/2022 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH)

Nơi nhận:

- Cục Cảnh sát PCCC và CNCH (báo cáo);
- Công ty Cổ phần kính mặt trời PHC;
- Lưu: PCCC (Đ1).

Quảng Trị, ngày 21 tháng 02 năm 2024



TRƯỞNG PHÒNG

Thượng tá Lê Văn Hoàng

**QUY MÔ CÔNG TRÌNH VÀ DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ ĐÃ
ĐƯỢC THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**
(Kèm theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
số 37 /TD-PCCC, ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Phòng Cảnh sát
PCCC và CNCH Công an tỉnh Quảng Trị)

TT	NỘI DUNG		GHI CHÚ
I	QUY MÔ CÔNG TRÌNH		
-	Công trình được xây dựng với các hạng mục sau: nhà sản xuất, 01 tầng, diện tích 2.340m ² ; nhà kho, 01 tầng, diện tích 1.980m ² ; nhà điều hành, 01 tầng, diện tích 200m ² và các hạng mục phụ trợ		
II	DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ		
	TÊN TÀI LIỆU, BẢN VẼ	KÝ HIỆU	
1	Thuyết minh		01 bộ
2	Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công		01 bộ
-	Mặt bằng tổng thể	MBTT	
-	Bản vẽ nhà xưởng sản xuất	KT:01 đến KT:06; KC:01 đến KC:05	
-	Hệ thống chống sét, điện	CS:01; Đ:01	
-	Bản vẽ nhà kho	BV-01 đến BV-28	
-	Bản vẽ nhà điều hành	KT:01 đến KT:06; KC:01 đến KC:04	
3	Hồ sơ thiết kế thi công hệ thống PCCC		01 bộ
-	Mặt bằng tổng thể, giao thông phục vụ chữa cháy	ĐVMB-0; MBGT	
-	Hệ thống báo cháy tự động	BC 01 đến BC 05	
-	Hệ thống chữa cháy, trang bị phương tiện chữa cháy ban đầu	CC 01 đến CC 08	
-	Hệ thống chiếu sáng sự cố, chỉ dẫn thoát nạn	EX 01 đến EX 04	
-	Dụng cụ phá dỡ thô sơ	PD 01 đến PD 02	
-	Dây chuyên công nghệ sản xuất	DCCN 01 đến DCCN 02	

Lưu ý: Thông tin tại Giấy chứng nhận này chỉ xác nhận bảo đảm các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy, không có giá trị về quyền sử dụng đất và các chỉ tiêu về quy hoạch, xây dựng.



CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ KÍNH NHẬT MINH

Địa chỉ: 295 Tân Kỳ Tân Quý, P. Tân Sơn Nhì, Q. Tân Phú, TP. HCM

Điện thoại: 028.6255.7983 Hotline: 0918.456.648 (Mr. Nhật)

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

Căn cứ vào hợp đồng kinh tế số: HDKT Số: 050.KINH/NM-PHC/2307 ký ngày 18 tháng 07 năm 2023

TT	TÊN THIẾT BỊ	KÍ HIỆU	XUẤT XỨ	HÃNG SẢN XUẤT	SL	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
1	Máy cắt kính tự động	CNC-5028	Trung Quốc	JINGLING	1	Khô kính tối đa: 5000×2800 mm Độ dày kính có thể xử lý: 3~19 mm Tốc độ cắt: 180 m/phút Sai số: ≤0.2 mm/m Công suất: 11 kW Điện áp sử dụng: 380V/50Hz Kích thước: 6150×4200×900 mm
2	Máy nạp kính tự động	QSP-5028-D8	Trung Quốc	JINGLING	1	Kích thước: 4650×2800×900 mm Áp suất hơi: 0.6~0.8 MPa Khô kính: 3~19 mm Số giá: 8 giá



3	Máy mài kính song cạnh	DSM2042	Trung Quốc	DEWAY	<p>1</p> <p>Khổ kính tối đa: 3500mm Khổ kính tối thiểu: 300mm Độ dày tấm kính có thể xử lý 3~25mm Sai số mặt vát (mm) : ±0.2mm/m Sai số chiều ngang (mm) : ±0.2mm/m Sai số đường chéo (mm) : ±0.3mm/m Độ dày mặt vát tối đa: 3 mm (one side) Tốc độ xử lý của motor mài: 5000 mm / min Áp suất khí nén: 0.6~0.8 MPa Chiều cao của bộ làm việc: 900±20mm Kích thước phủ bì (mm) : 4700×6250×2100 Tổng công suất : 50KW Tổng khối lượng: 5800KG Nguồn điện sử dụng: 380V/ 50Hz/3P</p>
---	------------------------	---------	------------	-------	--

4	Máy cường lực kính phẳng	TPG7024	Trung Quốc	SOUTHTECH	1	<p>Khô kính tối đa: 7000mm x 2240mm Khô kính tối thiểu: 300mm x 300mm Độ dày kính có thể xử lý: 4mm - 19mm Kích thước tối đa đối với kính phẳng dày 4 mm: 2000mm x 1000mm Kích thước tối đa đối với kính phẳng dày 5 mm: 3000mm x 2000mm Hệ thống đối lưu: Toàn phần. Đối lưu trên và dưới Công suất biến áp khuyến nghị: $\geq 1000\text{KVA}$ Phương thức điều khiển quạt gió: Điều khiển bằng biến tần Tỷ lệ thành phẩm: $\geq 98\%$ Thông số điện sử dụng: 380 V + 50 Hz + 3 Pha</p>
---	--------------------------	---------	------------	-----------	---	---

5	Máy mài kính tự động	GSM16D	Trung Quốc	1	<p>Kích thước máy: 6900×1300×2500 mm Độ dày kính có thể xử lý (mm): 3-19mm Góc vát: 3°~20° Kích thước mài tối thiểu: 120×120 mm Độ rộng mài tối đa: 40 mm Tốc độ mài: 0,9~4,5 m/phút Số đá mài: 9 Công suất: 21,1 kW Khối lượng máy: 4100 kg</p>
---	----------------------	--------	------------	---	---

6	Máy rửa và sấy khô kính	DQX25	Trung Quốc	DEWAY	1	Kích kính lớn nhất (mm): 2500 mm Kích kính nhỏ nhất (mm): 400 x 400 mm Độ dày kính có thể xử lý (mm): 3-25mm Tốc độ xử lý (m/phút): 1-12 m/phút Kích thước tổng thể máy: 5500 x 3500 x 2840 (mm) Khối lượng máy: 3000 kg
---	-------------------------	-------	------------	-------	---	---

7	<p>Máy mài kính song cạnh PLC (3 servo)</p>	DSM2025	Trung Quốc	DEWAY	1	<p>Mã sản phẩm: DSM2025</p> <p>Khổ kính tối đa: 2000x2000mm Khổ kính tối thiểu: 260x260mm Độ dày kính có thể xử lý: 3~25mm Sai số mặt vát (mm): ±0.2mm/m</p> <p>Sai số chiều ngang (mm) : ±0.2mm/m Sai số đường chéo (mm) : ±0.5/1000mm Độ dày mặt vát tối đa : 5 mm</p> <p>Tốc độ truyền kính: 1~7 m/phút Tốc độ xử lý: 1~2.5 m/phút Áp suất khí nén: 0.6~0.8 MPa</p> <p>Chiều cao của bộ làm việc 900±20mm</p> <p>Kích thước phủ bì (mm) : 4700×4000×2000mm</p> <p>Tổng công suất: 40.2KW</p> <p>Nguồn điện sử dụng: 380V/50Hz/3P</p>
---	---	---------	------------	-------	---	---

8	Máy cắt kính CNC bằng tia nước & cắt	RC4020	Trung Quốc	RICH	1	<p>Cấu trúc: Trụ 3 chiều Không gian cắt: 4000 2000 mm Kích thước bàn: 4100 2100 mm Kích thước trục: X-4000 mm, Y-2000 mm, Z-60~80 mm Độ chính xác: ± 0.1 mm Độ chính xác tái định vị: ± 0.05 mm Thanh dẫn hướng và vít me bi công nghệ bôi trơn ngập dầu Tự động xoay chiều 3 điểm kiểm soát vị trí Tốc độ trục lý: 0.5~3.5 m/phút (tùy loại vật liệu) Điện áp sử dụng: 380V/50Hz Công suất: 40 KW Áp suất nước dầu vào: 0.2~0.4 MPa Lưu lượng nước tối đa: 3.7 lít/phút Lưu lượng dầu tối thiểu/tối đa (tải sử dụng): 10~71 lít/phút Đường kính dầu cắt: 0.3/0.33 mm</p>
---	--------------------------------------	--------	------------	------	---	--



9	Mây mài kính cạnh đứng	DZM9	Trung Quốc	DEWAY	1	<p>Kích thước máy: 6900×1200×2520 mm Độ dày kính có thể xử lý (mm): 3-25mm Kích thước mài tối thiểu: 120×120 mm Độ rộng đường mài cạnh: 5 mm Tốc độ mài: 1~5m/phút Số đá mài: 9 Công suất: 18,5 kW Khối lượng máy: 2750 kg</p>
---	------------------------	------	------------	-------	---	--

Phụ lục hợp đồng được lập thành 02 bản, có nội dung và giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

Phụ lục này là một phần không thể tách rời của hợp đồng kinh tế số: 050.KINH/NM-PHC/2023 ký ngày 05 tháng 07 năm 2023 và có giá trị kể từ ngày ký.





DẠY PHÂN CÁCH GIỮA

DC11-01
10.550

CÔNG TY TNHH KIDS FIRST

CÔNG TY XUÂN HOA



CÔNG TY TNHH MTV QUẢNG CÁO
BẢN VẼ HOÀN CÔNG
 Ngày: tháng năm 20.....
 Người lập: *MR*
 Chỉ huy trưởng CT: *MR*
 Ông Nguyễn Xuân Mạnh

CÔNG
NHIỆM
HẠN M
THÀNH
VIÊN
QUẢN
CÁO H
MA

CÔNG AN TỈNH QUẢNG TRỊ
 PHÒNG CÁNHSÁT PCCC VÀ CNCH
ĐÃ THẨM DUYỆT THIẾT KẾ
VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
 Số: ...37...../TD-PCCC ngày 21./02./2024

BẢN VẼ THIẾT KẾ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NHÀ MÁY NUNG KÍNH CƯỜNG LỰC ; SẢN XUẤT KÍNH AN TOÀN PH
ĐỊA ĐIỂM XD: KHU CÔNG NGHIỆP NAM ĐÔNG HÀ - TỈNH QUẢNG TRỊ
CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH MẶT TRỜI PHC

ĐƠN VỊ TƯ VẤN THIẾT KẾ

ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ

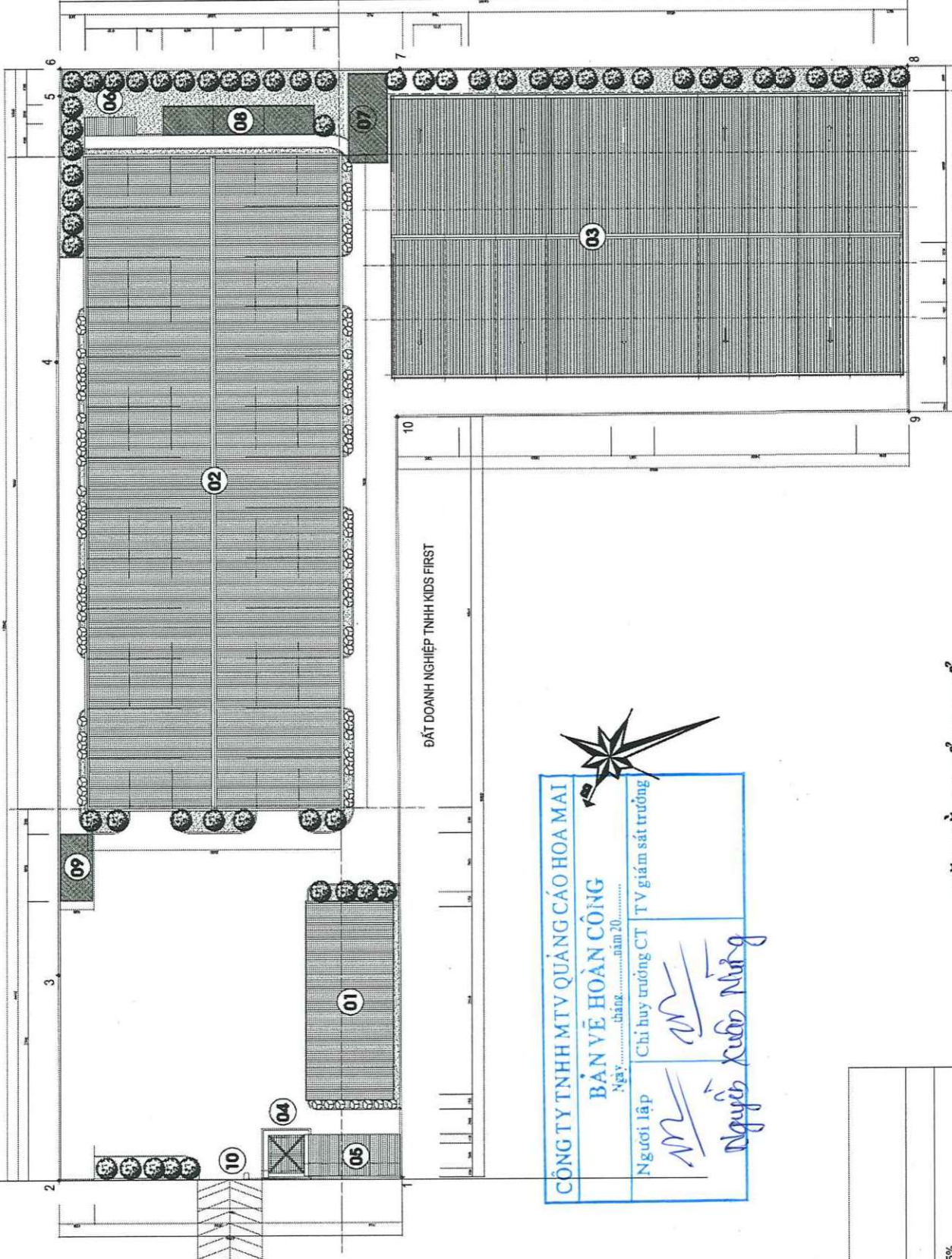
CÔNG TY
CỔ PHẦN
KÍNH MẶT
TRỜI PHC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
 PHẦN KÍNH MẶT TRỜI PHC
 DN: C=VN, L=QUẢNG TRỊ,
 CN=CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH MẶT
 TRỜI PHC,
 OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MS
 T:3200642955,
 E=KINHMATROI@GMAIL.COM
 Reason: I am the author of this
 document
 Location: your signing location here
 Date: 2024.01.26 14:09:09+07'00'



Người ký: Công ty Cổ Phần Kiến
 Trúc Vương Gia
 Email: vuonggiaktvn@gmail.com
 Ký ngày: 30/01/2024 08:43:16

ĐẤT DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN XUÂN HÒA



ĐẤT DOANH NGHIỆP TNHH ĐẠI THÀNH

MẶT BẰNG TỔNG THỂ

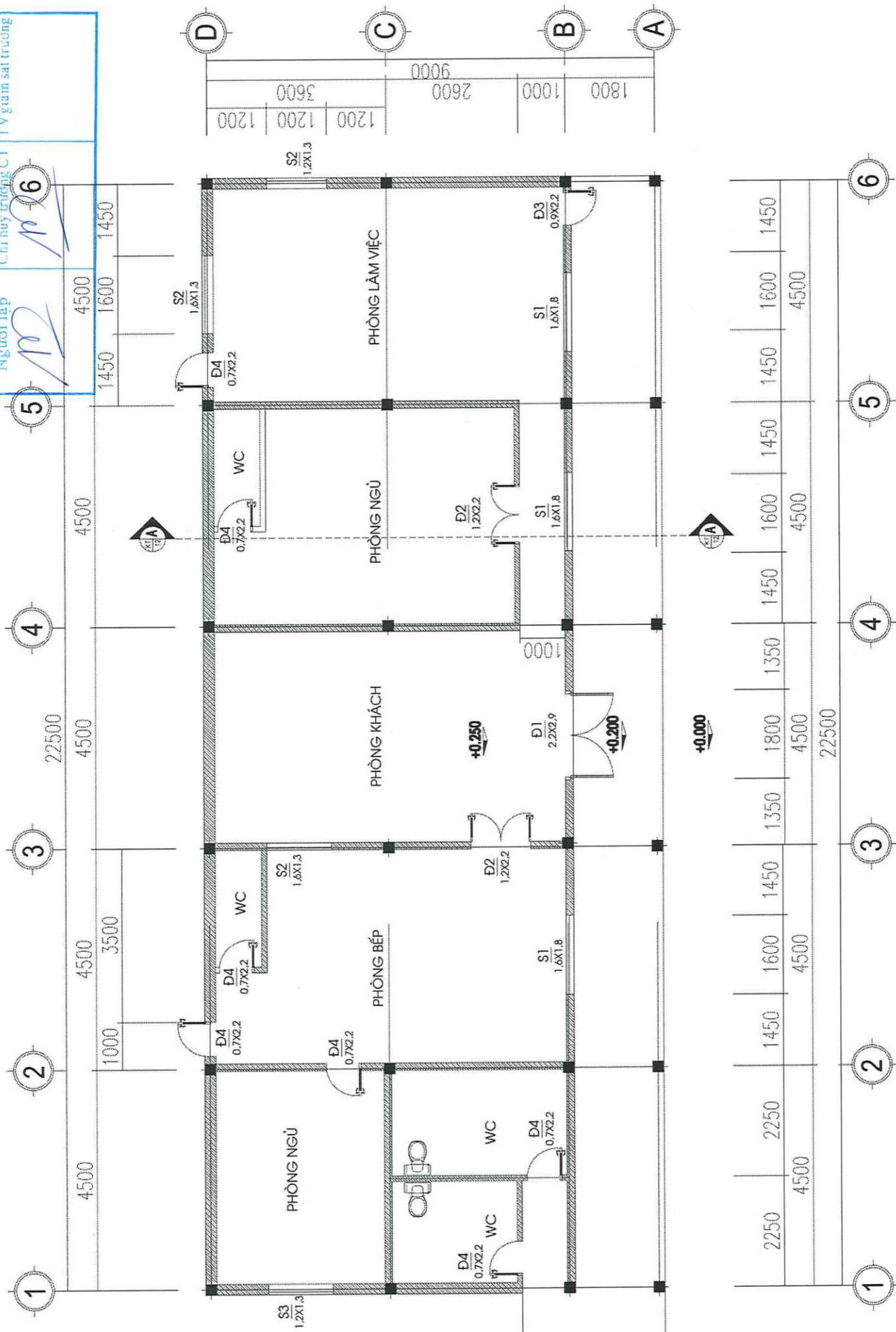
CÔNG TY TNHH MTV QUẢNG CÁO HOA MAI
BẢN VẼ HOÀN CÔNG
 Ngày.....tháng.....năm 20.....

Người lập: *[Signature]*
 Chỉ huy trưởng CT TV giám sát trưởng: *[Signature]*
 Nguyễn Xuân Dũng

U KTKT

DIỆN TÍCH (M2)	TỶ LỆ	GHI CHÚ:
157,0		MẶT ĐỘ XÂY DỰNG : 59,55%
2340,0		TRỤC ĐƯỜNG CHÍNH: 5M
1980,0	42 %	ĐƯỜNG PHỤ BAO QUANH NHÀ KHO: 2M-3M-5M-6M
12,0		
47,0	11,5 %	
27,0		
DIỆN BQM PCCC	180,0 M3	
	55,0	

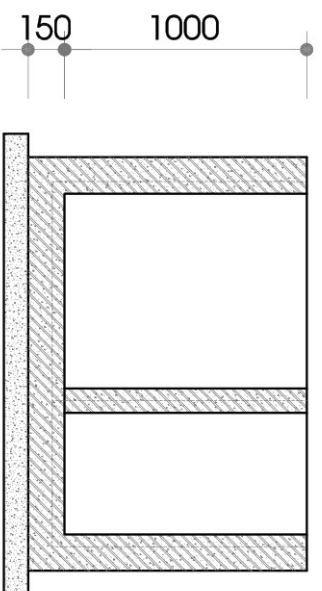
TUYẾN ĐƯỜNG K2



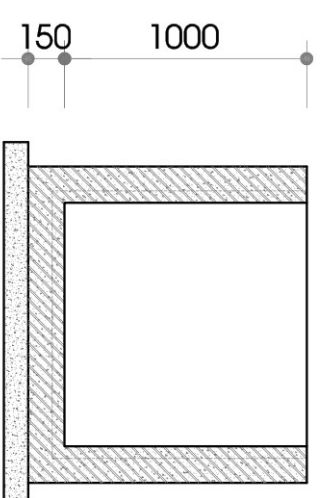
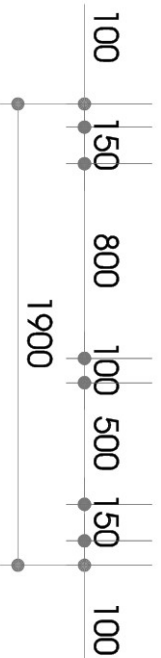
MẶT BẰNG NHÀ ĐIỀU HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH MẶT TRỜI PHC

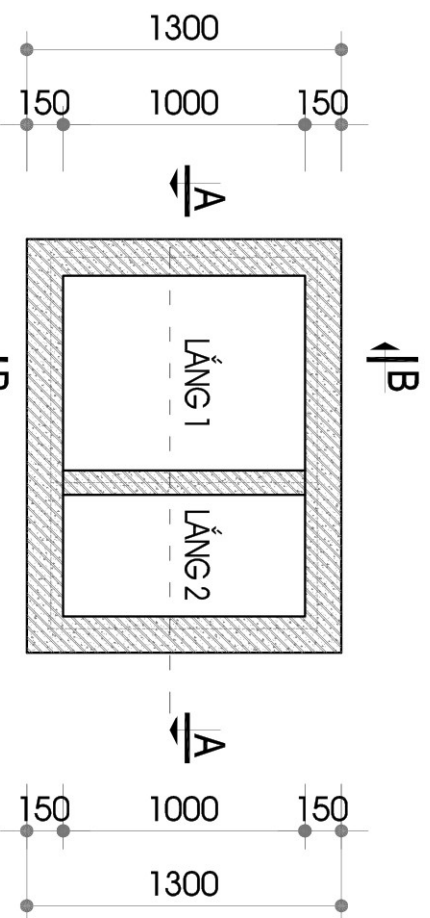
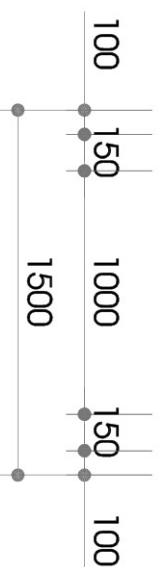
**BẢN VẼ HOÀN CÔNG HỆ THỐNG THU GOM VÀ LẮNG 2 NGĂN (1,3M³)
CƠ SỞ: NHÀ MÁY NUNG KÍNH CƯỜNG LỰC, SẢN XUẤT KÍNH AN TOÀN PHC**



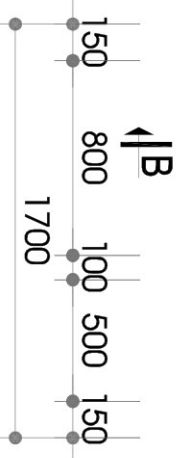
CẮT A-A



CẮT B-B

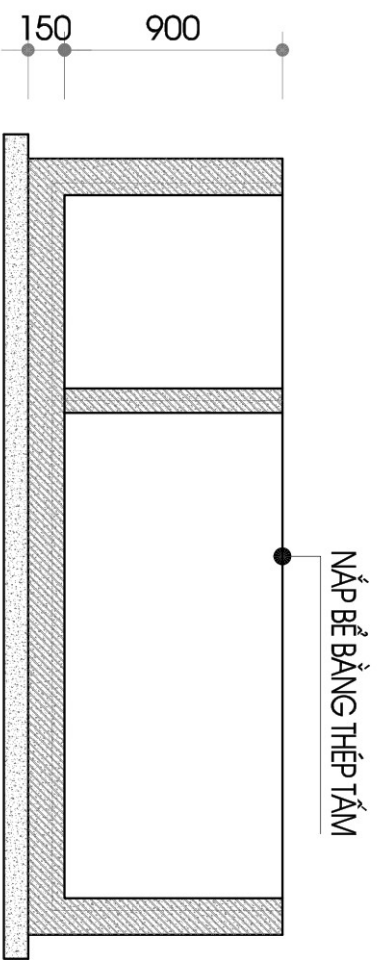


MẶT BẰNG

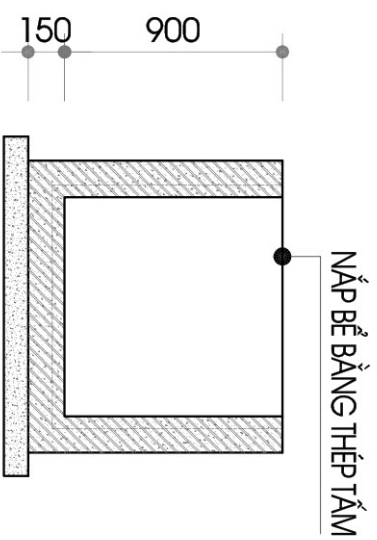
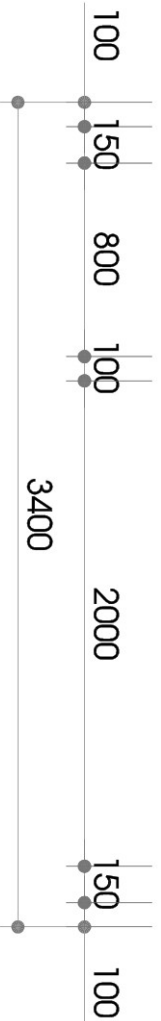


CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH MẶT TRỜI PHC

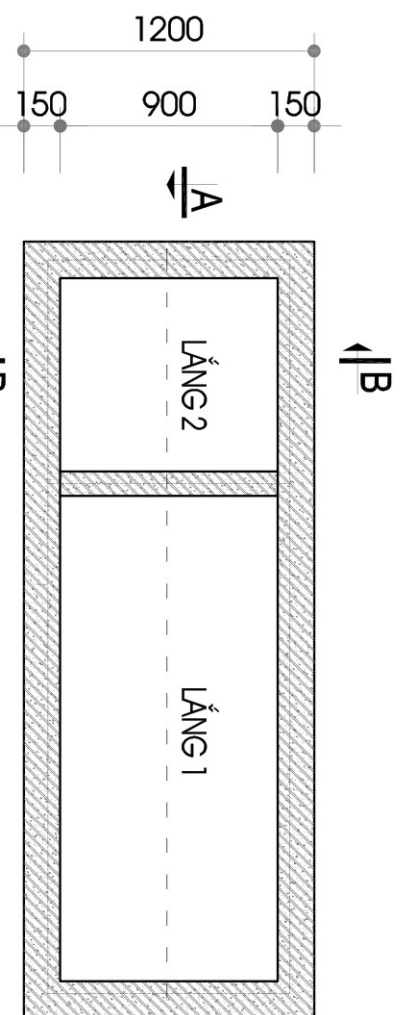
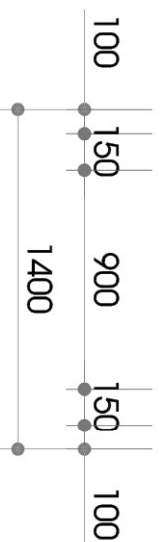
**BÀN VẼ HOÀN CÔNG HỆ THỐNG THU GOM VÀ LẮNG 2 NGĂN (1,62M³)
CƠ SỞ: NHÀ MÁY NUNG KÍNH CƯỜNG LỰC, SẢN XUẤT KÍNH AN TOÀN PHC**



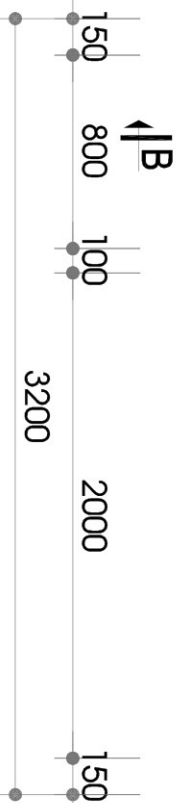
CẮT A-A



CẮT B-B



MẶT BẰNG



Số: 2024/KQTN-D1022-T329

Ban hành lần: 01

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên khách hàng/ Customer : Công ty cổ phần kính mặt trời PHC
2. Địa điểm/ Address : Nhà máy nung kính cường lực, sản xuất kính an toàn PHC - Khu công nghiệp Nam Đông Hà, phường Đồng Lương, thành phố Đồng Hà, tỉnh Quảng Trị
3. Tên mẫu/ Name of sample : Nước thải
4. Mã mẫu/ Sample code : NT158/22102024
5. Số lượng/ Quantity : 01
6. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 22/10/2024
7. Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 30/10/2024

STT/N o	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị/ Unit	Phương pháp thử nghiệm/ Test method	Kết quả thử nghiệm/ Result	QCVN 40: 2011/ BTNMT (cột B)
				NT	
1	pH	-	TCVN 6492:2011	7,45	5,5-9
2	TSS	mg/l	SMEWW 2540D:2017	36	100
3	COD	mg/l	SMEWW 5220C:2017	77,17	150
4	BOD ₅ (20°C)	mg/l	SMEWW 5210B:2017	33,2	50
5	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/l	SMEWW 5520B&F:2023	1,35	10

Ghi chú: - Mẫu do khách hàng gửi đến, tên mẫu và thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.

- Vị trí lấy mẫu/Sampling location:

+ NT: Tại đầu ra của hệ thống xử lý nước thải. Tọa độ: X= 1857226; Y= 592298


- Quy chuẩn so sánh/Comparative standards:

+ QCVN 40: 2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải công nghiệp;

Cột B: Quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

Head of Laboratory



Trương Văn Dũng

Quảng Bình, ngày 30 tháng 10 năm 2024

GIÁM ĐỐC

Director



Trần Thị Ngọc Bé

- (-) Không quy định

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm

- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

- Thời gian lưu mẫu 7 ngày, quá thời hạn phòng thử nghiệm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

- Các chỉ tiêu đánh dấu (*) chưa được công nhận Vimecerts và được thực hiện bởi nhà thầu phụ.

- Không tự ý sao lưu kết quả khi chưa có sự đồng ý của phòng thử nghiệm